

Vinh, ngày 15 tháng 3 năm 2023

Số: 102 /BC-CTHTTHKV VI

BÁO CÁO
Đánh giá tình hình tài chính năm 2022

Kính gửi:

- Tổng công ty BĐATHH miền Bắc;
- Chủ tịch Công ty TNHH MTV HTHH khu vực VI.

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 77/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước,

Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI báo cáo đánh giá tình hình tài chính năm 2022 của Công ty như sau:

1. Tình hình bảo toàn và phát triển vốn:

Việc đánh giá mức độ bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp được thực hiện theo Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/5/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018; Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ, theo các nội dung sau:

	DVT: triệu đồng				
	Quý 1	Quý 2	Quý 3	Quý 4	Bình quân 4 quý
- Vốn chủ sở hữu	26.235	26.235	26.235	26.235	26.235
	Số đầu năm		Số cuối năm		Bình quân năm
- Tổng tài sản:		50.401		45.752	48.076
- Lợi nhuận sau thuế năm 2022 :	17.266				
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn chủ sở hữu (ROE) =	$\frac{17.266}{26.235}$				= 65,81%

$$\text{- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / tổng tài sản (ROA) = } \frac{17.266}{48.076} = 35,91\%$$

Hiệu quả sử dụng vốn năm 2022:

- Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH (ROE) = 65,81% > 0, thể hiện Công ty làm ăn có lãi và tỷ suất này cho biết cứ 100 đồng vốn CSH của công ty tạo ra 65,81 đồng lợi nhuận.

- Tỷ suất LN sau thuế/ Tổng tài sản (ROA) = 35,91% > 0, thể hiện Công ty làm ăn có lãi và tỷ suất này cho biết cứ 100 đồng tài sản của công ty tạo ra 35,91 đồng lợi nhuận.

Như vậy, trong năm 2022 công ty đã bảo toàn được vốn.

2. Việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại Công ty:

a) Tình hình đầu tư Dự án:

* Dự án đầu tư đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu:

CƠ SỞ ĐỂ THỰC HIỆN

Căn cứ Quyết định số 1180/QĐ-TCTBĐATHHMB ngày 14/12/2020 của Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2025 của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI;

Căn cứ Quyết định số 495/QĐ-CTHTHHKV VI ngày 17/12/2020 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2025 của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-CTHTHHKV VI ngày 19/02/2021 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu;

Căn cứ Quyết định số 696/QĐ-CTHTHHKV VI ngày 31/12/2021 của Chủ tịch Công ty về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022 của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI;

Căn cứ Quyết định số 481/QĐ-TCTBĐATHHMB ngày 25/5/2022 của Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI;

Căn cứ Quyết định số 215/QĐ-CTHTHHKV VI ngày 30/5/2022 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI về việc giao kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính năm 2022 của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI;

THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án: đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu.
2. Cấp quyết định đầu tư: Chủ tịch Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI.
3. Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI.

4. Mục tiêu đầu tư:

- Bổ sung phương tiện thủy còn thiếu phải đi thuê ngoài của Công ty, đáp ứng yêu cầu đưa đón hoa tiêu an toàn, đồng thời nâng cao năng lực hoạt động, nâng cao độ hình ảnh và độ tin cậy với các Chủ tàu, Chủ cảng của Công ty trong việc cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải.

- Đáp ứng quy định về số lượng phương tiện đưa đón hoa tiêu tối thiểu của Công ty theo quy định hiện hành của Nhà nước.

5. Quy mô đầu tư:

Đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu bố trí tại Nghi Sơn - Thanh Hóa để phục vụ cho các bến cảng tại khu vực Nghi Sơn trong đó bao gồm cả bến phao SPM Nghi Sơn nằm cách bờ 35km hoặc tại Sơn Dương - Hà Tĩnh để phục vụ cho cả những con tàu 20 - 30 vạn ra vào.

6. Tổng mức đầu tư dự kiến: **12.498.000.000 đồng** (Mười hai tỷ, bốn trăm chín mươi tám triệu đồng).

Trong đó:

- Chi phí đóng tàu:	11.168.655.471 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	307.808.145 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	808.689.970 đồng
- Chi phí khác:	212.598.785 đồng
- Chi phí dự phòng:	247.630 đồng

7. Nguồn vốn đầu tư: sử dụng nguồn đầu tư phát triển và nguồn khấu hao tài sản của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI.

8. Địa điểm thực hiện: trong nước.

9. Thời gian thực hiện: năm 2021, 2022.

Vào tháng 7/2022, tàu đã được nghiệm thu, bàn giao và đưa vào chạy thử.

**TRÌNH TỰ THỰC HIỆN
DỰ ÁN ĐÓNG MỚI 01 TÀU ĐƯA ĐÓN HOA TIÊU**

Văn bản	Ngày/tháng	Nội dung	Ghi chú
CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ			
57/TTr-CTHTHHKV VI	05/02/2021	Tờ trình xin chủ trương đầu tư	Giám đốc
58/CTHTHHKV VI-TCKT	05/02/2021	Thẩm định nguồn vốn dự án	Kế toán trưởng
63A/QĐ-CTHTHHKV VI	08/02/2021	QĐ thành lập hội đồng thẩm định BC đề xuất chủ trương đầu tư	Chủ tịch công ty
68/TTr-CTHTHHKV VI	18/02/2021	Tờ trình xin phê duyệt chủ trương đầu tư	Giám đốc
72/QĐ-CTHTHHKV VI	19/02/2021	Phê duyệt chủ trương đầu tư	Chủ tịch công ty
CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ			

Văn bản	Ngày/tháng	Nội dung	Ghi chú
73/TTr-CTHTHHKV VI	22/02/2021	Tờ trình xin phê duyệt đề cương, nhiệm vụ và dự toán kinh phí lập BC KTKT đóng mới 01 tàu đưa đón Hoa tiêu	Giám đốc
74/QĐ-CTHTHHKV VI	22/02/2021	Quyết định phê duyệt đề cương, nhiệm vụ và dự toán kinh phí lập BC KTKT đóng mới 01 tàu đưa đón Hoa tiêu	Chủ tịch công ty
THỰC HIỆN ĐẦU TƯ			
86/TTr-CTHTHHKV VI	02/3/2021	Tờ trình Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu tư vấn giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án: đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu	Giám đốc
92/QĐ-CTHTHHKV VI	02/3/2021	Tờ trình Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu tư vấn giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án: đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu	Chủ tịch công ty
101/CTHTHHKV VI-TCHC	08/3/2021	V/v mời thương thảo hợp đồng Gói thầu số 01: "Quản lý dự án" thuộc dự án: đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu	Giám đốc
101A/CTHTHHKV VI-TCHC	08/3/2021	V/v mời thương thảo hợp đồng Gói thầu số 02: "Lập BCKTKT" thuộc dự án: đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu	Giám đốc
101B/CTHTHHKV VI-TCHC	08/3/2021	V/v mời thương thảo hợp đồng Gói thầu số 03: "Thẩm tra BCKTKT" thuộc dự án: đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu	Giám đốc
102/TTr-CTHTHHKV VI	09/3/2021	Tờ trình về việc phê duyệt chỉ định thầu đơn vị thực hiện Gói thầu số 01: "Quản lý dự án" thuộc dự án: đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu	Giám đốc
103/QĐ-CTHTHHKV VI	09/3/2021	Quyết định phê duyệt chỉ định thầu đơn vị thực hiện Gói thầu số 01: "Quản lý dự án" thuộc dự án: đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu	Chủ tịch công ty
104/TTr-CTHTHHKV VI	09/3/2021	Tờ trình về việc phê duyệt chỉ định thầu đơn vị thực hiện Gói thầu số 02: "Lập BCKTKT" thuộc dự án: đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu	Giám đốc
105/QĐ-CTHTHHKV VI	09/3/2021	Quyết định phê duyệt chỉ định thầu đơn vị thực hiện Gói thầu số 02: "Lập BCKTKT" thuộc dự án: đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu	Chủ tịch công ty
106/TTr-CTHTHHKV VI	09/3/2021	Tờ trình về việc phê duyệt chỉ định thầu đơn vị thực hiện Gói thầu số 03: "Thẩm tra BCKTKT" thuộc dự án: đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu	Giám đốc
107/QĐ-CTHTHHKV VI	09/3/2021	Quyết định phê duyệt chỉ định thầu đơn vị thực hiện Gói thầu số 03: "Thẩm tra BCKTKT" thuộc dự án: đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu	Chủ tịch công ty
142A/CTHTHHKV VI-TCHC	24/3/2021	V/v mời thương thảo hợp đồng Gói thầu số 04: Thẩm định giá thuộc dự án đóng mới 01 tàu đưa đón Hoa tiêu của Công ty	Giám đốc
143/TTr-CTHTHHKV VI	25/3/2021	Tờ trình về việc phê duyệt chỉ định thầu đơn vị thực hiện Gói thầu số 04: Thẩm định giá thuộc dự án đóng mới 01 tàu đưa đón Hoa tiêu của	Giám đốc

Văn bản	Ngày/tháng	Nội dung	Ghi chú
		Công ty	
144/QĐ-CTHTTHHKV VI	25/3/2021	Quyết định phê duyệt chỉ định thầu đơn vị thực hiện Gói thầu số 04: Thẩm định giá thuộc dự án đóng mới 01 tàu đưa đón Hoa tiêu của Công ty	Chủ tịch công ty
149/CTHTTHHKV VI-TCHC	26/3/2021	Chấp thuận Đề cương tư vấn quản lý dự án Đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu của Công ty	Giám đốc
316/TTr-CTHTTHHKV VI	30/6/2021	Tờ trình phê duyệt BC kinh tế kỹ thuật dự án đóng mới 01 tàu đưa đón Hoa tiêu	Giám đốc
320/QĐ-CTHTTHHKV VI	02/7/2021	Quyết định phê duyệt BC kinh tế kỹ thuật dự án đóng mới 01 tàu đưa đón Hoa tiêu	Chủ tịch công ty
321/QĐ-CTHTTHHKV VI	02/7/2021	Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư: đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu	Chủ tịch công ty
322/TTr-CTHTTHHKV VI	05/7/2021	Tờ trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đóng mới 01 tàu đưa đón Hoa tiêu	Giám đốc
324/QĐ-CTHTTHHKV VI	07/7/2021	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu	Chủ tịch công ty
329/CTHTTHHKV VI-TCHC	08/7/2021	V/v mời thương thảo HD gói thầu số 5 Lập HSMT và đánh giá HSDT gói thầu số 6 dự án đóng mới 01 tàu đưa đón	Giám đốc
330/QĐ-CTHTTHHKV VI	09/7/2021	Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu Gói thầu số 5: Lập HSMT và đánh giá HSDT gói thầu số 6 Dự án: đóng mới 01 tàu	Giám đốc
336/QĐ-CTHTTHHKV VI	12/7/2021	Quyết định thành lập tổ chuyên gia thẩm định hồ sơ mời thầu và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gọi thầu số 6 đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu	Giám đốc
369/QĐ-CTHTTHHKV VI	23/7/2021	Quyết định phê duyệt Hồ sơ mời thầu qua mạng (E-HSMT) gói thầu số 6 đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu	Giám đốc
379/QĐ-CTHTTHHKV VI	27/7/2021	Quyết định thành lập Tổ chuyên gia đấu thầu qua mạng Hồ sơ mời thầu gói thầu số 06 đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu	Giám đốc
442/QĐ-CTHTTHHKV VI	01/9/2021	Quyết định về việc duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật gói thầu số 06: đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu	Giám đốc
460/QĐ-CTHTTHHKV VI	16/9/2021	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 6: Đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu	Giám đốc
462/QĐ-CTHTTHHKV VI	16/9/2021	Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 07 Giám sát thi công dự án: Đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu	Giám đốc
463/QĐ-CTHTTHHKV VI	16/9/2021	Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 08 Bảo hiểm đóng tàu dự án: Đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu	Giám đốc

Văn bản	Ngày/tháng	Nội dung	Ghi chú
477/QĐ-CTHTHHKV VI	01/10/2021	Thành lập Tổ giám sát của Chủ đầu tư dự án: đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu	Giám đốc
489/QĐ-CTHTHHKV VI	05/10/2021	Quyết định phê duyệt quy trình công trình hệ thống quản lý chất lượng gói thầu số 06 đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu	Giám đốc
490/CTHTHHKV VI-TCHC	05/10/2021	Thông báo chính thức ngày khởi công gói thầu thi công đóng mới tàu đưa đón Hoa tiêu	Giám đốc
493/QĐ-CTHTHHKV VI	05/10/2021	Quyết định phê duyệt đề cương tư vấn giám sát gói thầu số 6: đóng mới tàu đưa đón Hoa tiêu	Giám đốc
162/QĐ-CTHTHHKV VI	22/4/2022	Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu Gói thầu số 09: Tư vấn kiểm toán Dự án: Đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu	Giám đốc
171/QĐ-CTHTHHKV VI	29/4/2022	Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu số 10: Thẩm định quyết toán dự án hoàn thành dự án : Đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu	Giám đốc
190/QĐ-CTHTHHKV VI	11/5/2022	Thành lập tổ công tác theo dõi kiểm tra thực hiện kiểm toán, thẩm tra quyết toán hoàn thành dự án đóng mới 01 tàu đưa đón Hoa tiêu	Giám đốc
TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN THI CÔNG ĐÓNG MỚI			
	06/10/2022	Lễ khởi công đóng mới tàu đưa đón hoa tiêu V098	
83/TTr-CTHTHHKV VI	02/3/2022	Gia hạn tiến độ thi công dự án Đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu	Giám đốc
	22/3/2022	Hạ thủy tàu	
	17/4/2022	Lễ bàn giao đóng mới tàu đưa đón hoa tiêu V098	
247/CTHTHHKV VI-TCHC	24/6/2022	Cấp hồ sơ Đăng kiểm cho tàu đưa đón hoa tiêu (ký hiệu thiết kế V098) thuộc dự án: Đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu của Công ty	Giám đốc
	15/7/2022	Đưa tàu vào chạy thử và phục vụ đưa đón hoa tiêu tại khu vực Nghi Sơn – Thanh Hóa	

CHI PHÍ ĐẦU TƯ

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số		12.498.000.000	12.256.362.656
1	Xây dựng	11.168.655.471	10.947.274.789
2	Quản lý dự án	307.808.145	307.808.145
3	Tư vấn	808.689.970	793.153.091

4	Chi phí khác	212.598.785	208.126.632
5	Dự phòng	247.630	0

Tháng 10 năm 2022, tàu đóng mới được đưa vào sử dụng và trích khấu hao TCSD theo quy định với nguyên giá tài sản là: **11.348.461.024 đồng**.

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ MANG LẠI CỦA DỰ ÁN ĐÓNG MỚI 01 TÀU ĐƯA ĐÓN HOA TIÊU

Theo quy định số lượng phương tiện thủy tối thiểu và thực trạng phương tiện thủy hiện nay của Công ty:

- Vùng hoa tiêu hàng hải bắt buộc được giao:

Căn cứ Quyết định số 1549/QĐ-BGTVT ngày 02/6/2008 của Bộ Giao thông vận tải về việc thành lập Công ty Hoa tiêu khu vực VI, Công ty có nhiệm vụ tổ chức cung cấp dịch vụ hoa tiêu hàng hải cho các tàu ra, vào các cảng biển thuộc địa phận các tỉnh từ Thanh Hóa đến Quảng Trị.

- Tuyển dẫn tàu được giao và bố trí phương tiện thủy đưa đón:

Công ty đã bố trí 01 phương tiện thủy (tàu HOA TIÊU 01) phục vụ tuyến Lọc dầu Nghi Sơn, 01 phương tiện thủy (tàu HOA TIÊU 02) phục vụ tuyến Vũng Áng và tuyến Sơn Dương, các tuyến còn lại Công ty hợp đồng thuê phương tiện thủy của các cảng hoặc tư nhân bên ngoài để đưa đón hoa tiêu như sau:

TT	Tuyển dẫn tàu	Bố trí phương tiện thủy
1	PS Nghi Sơn - bến cảng chuyên dùng NSCC	Thuê tàu đưa đón hoa tiêu của tư nhân
2	PS Nghi Sơn - bến cảng Tổng hợp Nghi Sơn	Thuê tàu đưa đón hoa tiêu của tư nhân
3	PS Nghi Sơn - bến cảng NĐNS và THQTNS	Thuê tàu đưa đón hoa tiêu của tư nhân
4	PS Nghi Sơn - bến cảng LDNS	Tàu HOA TIÊU 01
5	PS Nghi Sơn - bến phao SPM Nghi Sơn	Thuê tàu đưa đón hoa tiêu của tư nhân
6	Bến cảng NMNĐ NS 2 - Khu chuyển tải NMNĐ NS 2	Thuê tàu đưa đón hoa tiêu của tư nhân
7	PS Nghi Sơn - Khu chuyển tải NMNĐ NS 2	Thuê tàu đưa đón hoa tiêu của tư nhân
8	PS Cửa Lò - bến cảng Cửa Lò, xăng dầu Nghi Hương	Thuê tàu đưa đón hoa tiêu của tư nhân
9	PS VISSAI - bến cảng chuyên dùng VISSAI	Thuê tàu đưa đón hoa tiêu của cảng
10	PS Vũng Áng - bến cảng VA, XDVA, NĐVA	Tàu HOA TIÊU 02
11	PS Sơn Dương - bến cảng Sơn Dương	Tàu HOA TIÊU 02
12	PS Hòn La - bến cảng Hòn La	Thuê tàu đưa đón hoa tiêu của tư nhân
13	PS Cửa Việt - bến cảng xăng dầu, bến cảng Cửa Việt	Thuê tàu đưa đón hoa tiêu của tư nhân
14	PS Nghi Sơn - Bến cảng thuộc Dự án khu phát triển Gas&LNG	Thuê tàu đưa đón hoa tiêu của tư nhân

323
G.T.
1.H.
NH
HÀN
VỤC
T.W

Phương tiện thủy hầu hết đi thuê, nên bị động, chưa đảm bảo độ an toàn trong việc đưa đón hoa tiêu nhất là về ban đêm và trong mùa biển động, chưa tạo được hình ảnh và độ tin cậy cho các Chủ tàu, Chủ cảng. Chính vì vậy việc đầu tư đóng mới thêm 01 tàu đưa đón hoa tiêu phục vụ tại Nghi Sơn - Thanh Hóa là hết sức cần thiết.

Vì vậy, việc bổ sung phương tiện thủy còn thiếu và phải đi thuê ngoài của Công ty, đã đáp ứng yêu cầu đưa đón hoa tiêu an toàn, đồng thời nâng cao năng lực hoạt động, nâng cao hình ảnh và độ tin cậy với các Chủ tàu, Chủ cảng của Công ty trong việc cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải. Góp phần thúc đẩy hoạt động hàng hải và kinh tế hàng hải trong khu vực ngày càng phát triển.

* Dự án đầu tư mua mới 01 xe ô tô:

CƠ SỞ ĐỀ THỰC HIỆN

Căn cứ Quyết định số 1180/QĐ-TCTBĐATHHMB ngày 14/12/2020 của Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2025 của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI;

Căn cứ Quyết định số 495/QĐ-CTHTHHKV VI ngày 17/12/2020 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2025 của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI;

Căn cứ Quyết định số 696/QĐ-CTHTHHKV VI ngày 31/12/2021 của Chủ tịch Công ty về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022 của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI;

Căn cứ Quyết định số 481/QĐ-TCTBĐATHHMB ngày 25/5/2022 của Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI;

Căn cứ Quyết định số 215/QĐ-CTHTHHKV VI ngày 30/5/2022 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI về việc giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI;

Xét tờ trình số 444/TTr-CTHTHHKV VI ngày 21/12/2022 của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án mua mới 01 xe ô tô phục vụ SXKD; Báo cáo thẩm định nguồn vốn để thực hiện đầu tư dự án: mua mới 01 xe ô tô phục vụ SXKD số 446/CTHTHHKV VI-TCKT ngày 21/12/2022 của Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI; Báo cáo ngày 22/12/2022 của Tổ thẩm định về việc thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án: mua mới 01 xe ô tô phục vụ SXKD;

Căn cứ Quyết định số 471/QĐ-CTHTHHKV VI ngày 19/12/2022 của Chủ tịch Công ty về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án mua mới 01 xe ô tô phục vụ SXKD,

THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án: mua mới 01 xe ô tô phục vụ SXKD.
2. Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI.

3. Mục tiêu đầu tư: bổ sung phương tiện còn thiếu, thay thế phương tiện đã cũ nhằm đáp ứng yêu cầu đưa đón hoa tiêu kịp thời; đồng thời nâng cao năng lực hoạt động, nâng cao độ tin cậy với các Chủ tàu, Chủ cảng của Công ty trong việc cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải.

4. Quy mô đầu tư:

- Số lượng: 01 chiếc.

- Chủng loại: xe ô tô 07 chỗ, mới 100%, có các thông số kỹ thuật theo tiêu chuẩn của hãng sản xuất.

5. Tổng mức đầu tư: dự kiến **1.270.240.000 đồng** (Một tỷ, hai trăm bảy mươi triệu, hai trăm bốn mươi ngàn đồng). Bao gồm:

TT	Khoản mục chi phí	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Giá mua xe ô tô đã bao gồm các loại thuế phải nộp theo quy định của pháp luật	1.150.000.000	
2	Chi phí tư vấn lập HSMT và đánh giá HSĐT	2.000.000	
3	Lệ phí trước bạ	114.900.000	
4	Lệ phí, phí khác, dự phòng	3.340.000	
	Tổng cộng	1.270.240.000	

6. Nguồn vốn đầu tư: sử dụng nguồn vốn khấu hao tài sản của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI.

7. Hình thức đầu tư: đầu tư mới.

8. Hình thức quản lý dự án: theo quy định của pháp luật.

9. Thời gian thực hiện: quý IV năm 2022, quý I năm 2023.

b) Tình hình đầu tư vốn ra ngoài Công ty:

Công ty không đầu tư vốn ra ngoài Công ty.

c) Tình hình huy động vốn và sử dụng vốn huy động:

Công ty không huy động vốn.

d) Tình hình quản lý tài sản, nợ phải thu, nợ phải trả:

Các quyết định đầu tư, mua sắm tài sản trong kỳ phù hợp với quy định của pháp luật. Tình hình trích khấu hao tài sản, tình hình thanh lý, nhượng bán tài sản thực hiện theo Thông tư số 28/2017/TT-BTC ngày 12/4/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 và Thông tư 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

Việc ban hành Quy chế quản lý nợ tại doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 206/2013/NĐ-CP ngày 09/12/2013 của Chính phủ về quản lý nợ của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

đ) Tình hình quản lý tài sản, nợ phải thu, nợ phải trả

Công ty đã xây dựng và ban hành quy chế quản lý nợ, mở sổ theo dõi từng đối tượng nợ, phân loại các khoản nợ, định kỳ đối chiếu công nợ với khách hàng, đơn đốc thu hồi nợ tiền thu dịch vụ hoa tiêu kịp thời.

- Tình hình công nợ phải thu đến 31/12/2022 (MS130-BCĐKT)**. Phải thu ngắn hạn:**

Tổng số phải thu ngắn hạn của Công ty là: **2.875.458.566 đồng**

+ Phải thu khách hàng (MS131-BCĐKT):

Phải thu khách hàng đến ngày 31/12/2022 là: **2.579.979.537 đồng**

Đó là số tiền nợ phải thu từ hoạt động cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải từ các đại lý hàng hải và các chủ tàu, đến ngày 31/12/2022.

+ Phải thu khác (MS136-BCĐKT):

Phải thu khác đến ngày 31/12/2022 : **295.479.029 đồng**

Đó là số tiền phải thu tạm ứng của CBCNV trong công ty số tiền: 7.835.715 đồng; phải thu khác: 287.643.314 đồng .

. Phải thu khó đòi:

Phải thu khó đòi đến ngày 31/12/2022 là: **0 đồng**

- Tình hình công nợ phải trả đến 31/12/2022 (MS300-BCĐKT)

Tổng số nợ phải trả ngắn hạn của Công ty là: **19.516.875.707 đồng**

. Nợ ngắn hạn (MS310-BCĐKT):

Tổng số nợ ngắn hạn đến ngày 31/12/2022 là: **19.516.875.707 đồng**

+ Phải trả cho người bán (MS311-BCĐKT):

Phải trả cho người bán: **203.643.900 đồng**

Bao gồm:

Công ty TNHH Long Phượng Phát: **33.045.000 đồng**

Công ty cổ phần xi măng Sông Lam: **28.600.000 đồng**

Nguyễn Thị Hương (thuê PT thủy tại cảng Cửa Lò): **83.346.900 đồng**

Phải trả nhà cung cấp khác: **58.652.000 đồng**

+ Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước (MS313-BCĐKT):

Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước 1.903.601.126 đồng

Bao gồm:

Thuế thu nhập doanh nghiệp: 1.122.101.126 đồng

Thuế thu nhập cá nhân: 781.500.000 đồng

+ Phải trả người lao động (MS314-BCĐKT):

Phải trả người lao động: 8.197.797.612 đồng

Phải trả người lao động đến ngày 31/12/2022 là số tiền lương của cán bộ nhân viên và người quản lý công ty.

+ Các khoản phải trả, phải nộp khác (MS319-BCĐKT):

Các khoản phải trả, phải nộp khác 7.020.806.561 đồng

Phải trả chênh lệch tiền thu từ DVHTHH trả cho chính phủ Lào số tiền: 1.423.684.446 đồng; Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập nộp Tổng công ty: 5.597.122.115 đồng.

+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi (MS322-BCĐKT):

Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 2.191.026.508 đồng

Bao gồm:

Quỹ khen thưởng: 1.006.033.134 đồng

Quỹ phúc lợi: 949.017.082 đồng

Quỹ khen thưởng BDH: 235.976.292 đồng

. Nợ dài hạn (MS330-BCĐKT):

Công ty không có các khoản nợ dài hạn thanh toán. Toàn bộ nợ phải trả của Công ty chủ yếu là các khoản thuế, phí phải nộp ngân sách nhà nước, các khoản phải trả người lao động, phải trả người bán đều trong hạn thanh toán.

Công ty luôn cân đối dòng tiền, đảm bảo nguồn chi trả, thanh toán các khoản nợ phải trả theo đúng quy định, không để mất khả năng thanh toán.

Như vậy, khả năng thanh toán và khả năng trả nợ của Công ty như sau:

$$\text{- Hệ số khả năng thanh toán nợ} = \frac{\text{Tài sản ngắn hạn}}{\text{Nợ ngắn hạn}} = \frac{25.946.675.376}{19.516.875.707} = 1,33$$

Công ty có khả năng thanh toán nợ tốt, thể hiện qua hệ số khả năng thanh toán hiện hành > hơn 1.

19.516.875.707

$$\text{- Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu} = \frac{\quad}{26.235.013.762} = 0,74$$

Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu của Công ty < 3, thể hiện đảm bảo khả năng trả nợ tốt.

3. Tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính:

Năm 2022, Công ty được Tổng Công ty BĐATHH miền Bắc giao kế hoạch sản xuất kinh doanh dịch vụ hoa tiêu hàng hải trên cơ sở dự kiến:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2022
(1)	(2)	(3)	(4)
A	Kế hoạch sản lượng	Lượt tàu	11.960
		GTHL	876.254.325
B	Kế hoạch tài chính		
1	Doanh thu chưa có VAT	Đồng	82.553.614.194
1.1	Doanh thu hoa tiêu hàng hải	Đồng	81.753.614.194
1.2	Doanh thu khác	Đồng	800.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	28.311.205.640
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	22.648.964.512

(Theo Quyết định số 481/QĐ-TCTBĐATHHMB ngày 25/5/2022 của Hội đồng thành viên Tổng công ty BĐATHH miền Bắc về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI).

Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2022 như sau:

(Có bảng Biểu mẫu số 02.C kèm theo)

a) Về sản lượng sản xuất:

Về sản lượng năm 2022 so với cùng kỳ năm 2020 là: 102%, so với cùng kỳ năm 2021 là: 96% và so với kế hoạch năm 2022 đạt: 94%.

b) Về các chỉ tiêu tài chính:

Doanh thu thuần năm 2022 so với cùng kỳ năm 2020: 97%, so với cùng kỳ 2021: 93%, so với kế hoạch năm 2022 đạt: 89%.

Giá vốn hàng bán năm 2022 so với cùng kỳ năm 2020: 121%, so với cùng kỳ 2021: 112% và so với kế hoạch năm 2022 đạt: 101%.

Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2022 so với cùng kỳ năm 2020: 79%, so với cùng kỳ năm 2021: 78% và so với kế hoạch năm 2022 đạt: 78%.

Doanh thu hoạt động tài chính năm 2022 so với cùng kỳ năm 2020: 63% và so với cùng kỳ năm 2021: 64% và so với kế hoạch năm 2022 đạt: 71%.

Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2022 so với cùng kỳ năm 2020: 87%, so với cùng kỳ năm 2021: 101% và so với kế hoạch năm 2022 đạt: 82%.

Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh năm 2022 so với cùng kỳ năm 2020: 75%, so với cùng kỳ năm 2021: 69% và so với kế hoạch năm 2022 đạt: 76%.

c) Về hiệu quả hoạt động của Công ty thông qua các chỉ tiêu:

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): 65,81%

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA): 35,91%

d) Tình hình thực hiện dịch vụ HTHH:

(Có bảng Biểu số 02.D kèm theo)

So với kế hoạch sản lượng thực hiện năm 2022 đạt 94%, so với cùng kỳ năm trước đạt 96%.

Chi phí thực hiện năm 2022 so với kế hoạch đạt 95% và so với cùng kỳ năm trước đạt 109%.

Doanh thu thực hiện năm 2022 so với kế hoạch đạt 89% và so với cùng kỳ năm trước đạt 93%.

đ) Phân tích lưu chuyển tiền tệ trong năm 2022:

Lượng tiền mặt mà doanh nghiệp tạo ra chủ yếu từ thu hoạt động cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải. Trong năm 2022, công ty đã cân đối được dòng tiền tạo ra với nhu cầu cho hoạt động sản xuất kinh, nên với lượng tiền mặt thu được đã đáp ứng đủ nhu cầu sản xuất kinh doanh.

4. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, tình hình phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ:

(Có bảng Biểu số 02.Đ kèm theo)

Tình hình phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ:

- Quỹ đầu tư phát triển:

Tăng do trích quỹ đầu tư phát triển năm 2022: 5.179.828.039 đồng

Giảm do chênh lệch vốn chủ sở hữu so với vốn điều lệ, nộp về Tổng công ty số tiền: 5.179.828.039 đồng

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi:

Tăng trong kỳ do trích quỹ khen thưởng và phúc lợi năm 2022 số tiền là: 4.432.995.057 đồng và Tổng công ty BĐATHH miền Bắc chuyển tiền thưởng các cá nhân và tập thể được giấy khen TGD và bằng khen Bộ GTVT năm 2021 số tiền: 8.000.000 đồng.

Giảm trong kỳ do chi các khoản chi được chi từ quỹ khen thưởng, phúc lợi số tiền là: 6.212.684.530 đồng.

- Quỹ thưởng người quản lý Công ty:

Tăng trong kỳ do trích quỹ thưởng người quản lý Công ty năm 2022 số tiền là: 235.976.292 đồng.

Giảm trong kỳ do chi thưởng người quản lý Công ty số tiền là: 334.794.600 đồng.

5. Tình hình chấp hành chế độ, chính sách và pháp luật:

Công ty luôn chấp hành nghiêm túc các quy định pháp luật hiện hành, sự chỉ đạo của cấp trên, phối hợp với các đơn vị có liên quan để tổ chức tốt việc cung cấp dịch vụ hoa tiêu hàng hải cho các tàu ra vào các cảng thuộc địa phận 5 tỉnh từ Thanh Hóa đến Quảng Trị an toàn, kịp thời không để một tai nạn hàng hải nào xảy ra do lỗi của hoa tiêu, được các thuyền trưởng, Chủ tàu, Chủ cảng và Đại lý đánh giá cao.

Công tác tài chính kế toán thường xuyên được coi trọng. Việc hạch toán các khoản chi theo đúng chế độ của Nhà nước, sự chỉ đạo của cấp trên, chấp hành tốt chế độ kế toán - tài chính theo các quy định của Nhà nước, hoàn thành và nộp các báo cáo tài chính đúng thời gian qui định. Nộp đúng, nộp đủ các loại thuế cho nhà nước.

Luôn đảm bảo đủ nguồn để thanh toán tiền lương, các khoản phụ cấp, bảo hiểm xã hội, các chế độ chính sách đúng theo qui định của nhà nước và thỏa ước lao động tập thể cho người lao động.

Nộp đúng, nộp đủ các khoản phải nộp cho người lao động như: Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công Đoàn và các khoản đóng góp từ thiện.

Tiền lương, chế độ tiền ăn giữa ca được tổ chức cấp phát kịp thời cho người lao động và đúng quy định của nhà nước. Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CNCNV, trang bị bảo hộ lao động và đã may đo đồng phục cho cán bộ công nhân viên đầy đủ và kịp thời. Cán bộ công nhân viên được đóng BHXH, mua BHYT, BHTN, điều trị khi ốm đau tại các cơ sở y tế nhà nước.

Công ty đã thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, phòng chống dịch covid...

Công ty thường xuyên tuyên truyền và phổ biến Luật thực hành tiết kiệm, phòng chống lãng phí đến từng cá nhân CBCNV các phòng ban để tiết kiệm tối đa các chi phí.

Hàng năm, Cán bộ lãnh đạo và trưởng phó phòng các bộ phận đều thực hiện kê khai tài sản và ký cam kết chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm.

6) Ý kiến đánh giá:

- Ý kiến đánh giá của kiểm toán độc lập:

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty TNHH một thành viên hoa tiêu hàng hải khu vực VI tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Ý kiến của kiểm soát viên:

Trong năm 2022, Công ty đã bảo toàn được vốn. Việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại Công ty có hiệu quả.

Công ty quản lý nợ và có khả năng thanh toán nợ tốt.

Tình hình sản xuất kinh doanh đạt kết quả tốt, Công ty hoạt động có lãi. Tình hình tài chính ổn định, lành mạnh, dòng tiền luôn được cân đối để đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

Công ty thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước; phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ đúng theo quy định; chấp hành nghiêm túc các chế độ, chính sách và pháp luật.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Kiểm soát viên;
- Phòng TCKT TCT;
- Lưu: VT, TCKT.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Bấy



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ HUY ĐỘNG VỐN ĐỀ ĐẦU TƯ VÀO CÁC DỰ ÁN HÌNH THÀNH TSCĐ VÀ XDCB
(Kèm theo báo cáo số: 102 /BC-CTHTTHKV VI ngày 13/2023 của Cty HTHHKV VI)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Tên an	Quyết định phê duyệt	Tổng mức vốn đầu tư				Thời gian đầu tư theo kế hoạch	Nguồn vốn huy động		Giá trị khối lượng thực hiện đến ngày 31/12/2022				Giải ngân đến ngày 31/12/2022			Giá trị tài sản đã hình thành và đưa vào sử dụng
			Tổng	Vốn chủ sở hữu	%	Vốn huy động		%	Tổng số	Thời hạn vay	Lãi suất (%)	Kỳ trước chuyển sang	Thực hiện trong kỳ	Thực hiện đến hết ngày 30/6/2022	Kỳ trước chuyển sang	Thực hiện trong kỳ	
1	2	3	4	5	6	7	8	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
A	Các dự án nhóm A																
I																	
B	Các dự án nhóm B																
I																	
C	Các dự án khác																
1	Đóng mới 01 tàu đưa đón hoa tiêu	Quyết định số 72/QĐ-CTHTHKV VI ngày 19/02/2021	12.498,0	12.498,0	100			2021-2022			5.659	6.597	12.256	5.659	6.597	12.256	11.348
2	Mua mới 01 xe ô tô	Quyết định số 471/QĐ-CTHTHKV VI ngày 19/12/2022	1.270,2	1.270,2	100		2022										

Người lập
(Ký)



Dương Thị Minh Thanh

Giám đốc doanh nghiệp

(Ký, đóng dấu)



Nguyễn Đức Bảy

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2022

(Kèm theo báo cáo số: *BC-CTHTHKV VI* ngày *17/3/2023* của *Cty TNHH MTV HTHKV VI*)

Nội dung	Cùng kỳ năm 2020	Cùng kỳ năm 2021	Thực hiện năm 2022		Biến động so với (tỷ lệ %)		
			Kế hoạch năm	Thực hiện kỳ	Cùng kỳ năm 2020	Cùng kỳ năm 2021	Kế hoạch năm
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]=[5]/[2]	[7]=[5]/[3]	[8]=[5]/[4]
A. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh							
1. Sản lượng sản xuất SP chủ yếu	11.038	11.727	11.960	11.214	102%	96%	94%
2. Sản lượng tiêu thụ SP chủ yếu							
3. Tồn kho cuối kỳ							
B. Chỉ tiêu tài chính							
1. DT thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	74.795.642.708	78.136.896.105	81.753.614.194	72.743.162.964	97%	93%	89%
2. Giá vốn hàng bán	32.327.028.528	34.981.532.399	38.818.860.087	39.052.559.198	121%	112%	101%
3. LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	42.468.614.180	43.155.363.706	42.934.754.107	33.690.603.766	79%	78%	78%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	909.381.634	885.527.447	800.000.000	568.535.250	63%	64%	71%
5. Chi phí tài chính							
6. Chi phí bán hàng							
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	14.596.588.455	12.609.163.687	15.423.548.466	12.676.522.186	87%	101%	82%
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	28.781.407.359	31.431.727.466	28.311.205.640	21.582.616.830	75%	69%	76%
9. Thu nhập khác	9.090.909						
10. Chi phí khác	5.325.455						
11. Lợi nhuận khác	3.765.454						
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	28.785.172.813	31.431.727.466	28.311.205.640	21.582.616.830	75%	69%	76%
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	4.036.441.410	6.285.241.949	5.662.241.128	4.316.523.366			
14. Chi phí thuế TNDN hoãn lại							
15. Lợi nhuận sau thuế TNDN	24.748.731.403	25.146.485.517	22.648.964.512	17.266.093.464	70%	69%	76%

Người lập biểu

(Ký)



Dương Thị Minh Thanh

Giám đốc doanh nghiệp

(Ký, đóng dấu)



Nguyễn Đức Bảy

TỔNG CÔNG TY ĐÀ THỊ MIỀN BẮC
CÔNG TY HOA TIÊU HÀNG HẢI KHU VỰC VI

Biểu số 02.D

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẢN PHẨM, DỊCH VỤ CÔNG ÍCH NĂM 2022

(Kèm theo báo cáo số: BC-CTHTHHKV VI ngày 13/2023 của Cty TNHH MTV HTHHKV VI)

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ so với kế hoạch	Tỷ lệ so với cùng kỳ năm trước
1. Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích thực hiện trong năm 2020 (lượt tàu)	11.960	11.214	94%	96%
2. Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích bị lỗi, không đạt yêu cầu	0	0	0	
3. Số lượng ý kiến phản hồi về chất lượng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp không đạt yêu cầu	0	0	0	
4. Chi phí phát sinh liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện trong kỳ (tr. đồng)	54.242.408.553	51.729.081.384	95%	109%
5. Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công ích trong kỳ (tr. đồng)	81.753.614.194	72.743.162.964	89%	93%

Người lập biểu

(Ký)

Dương Thị Minh Thanh

Giám đốc doanh nghiệp

(Ký, đóng dấu)



Nguyễn Đức Bảy

TỔNG CÔNG TY ĐATHH MIỀN BẮC
CÔNG TY HOA TIÊU HÀNG HẢI KHU VỰC VI

Biểu số 02.Đ

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHĨA VỤ VỚI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022
(Kèm theo báo cáo số: 122/BC-CTHTTHHKV VI ngày 3/3/2023 của Cty TNHH MTV HTHHKV VI)

Chỉ tiêu	Số còn phải nộp năm trước chuyển sang	Số phát sinh phải nộp	Số đã nộp trong năm	Số còn phải chuyển sang kỳ sau
1. Thuế	1.458.473.351	8.490.055.965	8.044.928.190	1.903.601.126
- Thuế GTGT	55.975.403	253.967.730	309.943.133	-
- Thuế TNDN	1.402.497.948	4.316.523.366	4.596.920.188	1.122.101.126
- Thuế TNCN	-	3.860.954.834	3.079.454.834	781.500.000
- Thuế đất	-	55.610.035	55.610.035	-
- Thuế môn bài	-	3.000.000	3.000.000	-
- Các khoản thuế khác	-	-	-	-
2. Các khoản phải nộp khác	-	-	-	-
- Phí, lệ phí	-	-	-	-
- Các khoản phải nộp khác	-	-	-	-
3. Nộp Ngân sách nhà nước (Quỹ hộ trợ và phát triển doanh nghiệp)	-	-	-	-
Cộng	1.458.473.351	8.490.055.965	8.044.928.190	1.903.601.126

TÌNH HÌNH TRÍCH LẬP VÀ SỬ DỤNG CÁC QUỸ NĂM 2022

(Kèm theo báo cáo số: 123/BC-CTHTTHHKV VI ngày 3/3/2023 của Cty TNHH MTV HTHHKV VI)

Chỉ tiêu	Dư đầu kỳ	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Dư cuối kỳ
1. Quỹ Đầu tư phát triển	-	5.179.828.039	5.179.828.039	-
2. Quỹ Khen thưởng & phúc lợi	3.726.739.689	4.440.995.057	6.212.684.530	1.955.050.216
3. Quỹ thưởng VCQLDN	334.794.600	235.976.292	334.794.600	235.976.292
4. Quỹ hỗ trợ sắp xếp DN	-	-	-	-
5. Quỹ đặc thù khác (nếu có)	-	-	-	-

Người lập biểu
(Ký)

Dương Thị Minh Thanh

